

LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

QUYỂN 152

LUẬN VỀ ĐĂNG TÂM (Phần 2)

Hỏi: Tự tánh của Định Vô tướng là gì?

Đáp: Hành uẩn không tương ứng làm tánh, là do Định ấy thâm nhiếp. Cõi thì thuộc về cõi Sắc, địa thì thuộc về địa Căn bản của Tĩnh lự thứ tư.

Hỏi: Vì sao địa dưới không có Định này?

Đáp: Bởi vì không phải là ruộng đất, không phải là đồ dựng, cho đến nói rộng ra. Vả lại, bởi vì Định Vô tướng diệt hết tâm-tâm sở, đạt được địa dưới không thuận với tâm-tâm sở diệt hết.

Hỏi: Vì sao Tĩnh lự thứ tư thuận với tâm-tâm sở diệt hết, chứ không phải là địa dưới?

Đáp: Những người muốn tiến vào Định ấy, trước tiên khởi lên tâm thiện của cõi Dục, tiếp theo tiến vào Tĩnh lự thứ nhất, tiếp theo tiến vào Tĩnh lự thứ hai, tiếp theo tiến vào Tĩnh lự thứ ba, sau cùng tiến vào Tĩnh lự thứ tư. Đối với tâm thuộc phẩm Thượng-Trung-Hạ của Tĩnh lự thứ tư, từ phẩm Thượng tiến vào phẩm Trung, từ phẩm Trung tiến vào phẩm Hạ, tâm thuộc phẩm Hạ đoạn rồi tiến vào Định Vô tướng. Ví như người nữ kéo lông làm sợi, trừ bỏ sợi thô kéo lấy sợi mịn, cho đến gần hết thì dùng tay ngắt đi. Tiến vào Định Vô tướng, nên biết cũng như vậy, bởi vì từ thô tiến vào tế cho đến hoàn toàn diệt đi, cho nên Định này chỉ thuộc về Tĩnh lự thứ tư.

Vả lại, các địa dưới có hành tướng thô động của cảm thọ vui mừng-lo buồn, khó có thể trừ diệt; Tĩnh lự thứ tư chỉ có hành tướng vi tế của cảm thọ ở mức trung bình, dễ dàng có thể đoạn diệt. Vì vậy trong địa dưới không có Định Vô tướng.

Hỏi: Vì sao cõi Vô sắc không có Định ấy?

Đáp: Chỉ có dị sinh chấp rằng luyện tập Định này để làm năng lực chứng được Niết-bàn Vô tướng, trong cõi Vô sắc không có dị thực Vô tướng có thể chấp vào, cho nên Định Vô tướng ở cõi ấy cũng không có.

Vả lại, các dị sinh sợ hãi đoạn diệt, cõi ấy không có sắc nếu lại diệt tâm thì trở thành đoạn diệt, bởi vì nỗi sợ ấy cho nên trong cõi ấy không có Định Vô tướng.

Hỏi: Định Vô tướng này ở nơi nào có thể khởi lên?

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Chỉ khởi lên ở cõi Dục, bởi vì tâm của cõi Dục mạnh mẽ.

Có Sư khác nói: Bao gồm cõi Dục và ba Tịnh lự khởi lên, do thế lực của tâm đã từng tu gia hạnh, cho nên cũng có thể khởi lên.

Lại có người nói: Tịnh lự thứ tư cũng có thể hiện khởi, trừ ra cõi trời Vô tướng, bởi vì ban đầu quả và nhân áp sát nhau hết sức, cho nên ở cõi ấy chết đi nhất định sẽ sinh vào cõi Dục.

Hỏi: Định Vô tướng này do ai mà khởi lên?

Đáp: Chỉ có dị sinh khởi lên, bởi vì dấy lên ý tưởng xuất ly (Niết-bàn); bậc Thánh không có ý tưởng xuất ly đối với pháp có.

Hỏi: Khởi lên Định này, về sau có người nào có thể tiến vào Kiến đạo hay không?

Đáp: Có người nói: Không thể nào, bởi vì Định này là Định của dị sinh, nếu khởi lên Định này về sau có thể tiến vào Kiến đạo, thì có lúc Thánh giả thành tựu Định này, không nên gọi là Định của dị sinh.

Có người nói: Khởi lên Định này về sau cũng có thể tiến vào Kiến đạo.

Hỏi: Nếu như vậy thì tại sao gọi là Định của dị sinh?

Đáp: Thánh giả tuy thành tựu mà không hiện hành, đó là dựa vào hiện hành cho nên gọi là Định của dị sinh.

Vì vậy cho nên Tôn giả Diệu Âm nói rằng: “Bổ-đặc-già-la đạt được Định này, có người có thể tiến vào Chánh tánh ly sinh, phải nói là lui sụt mất đi Định này, vào lúc ấy hết sức chán ngán cho nên không hiện hành, mạng chung sinh vào Tịnh lự thứ tư, bởi vì ở nơi ấy dung nạp tất cả.”

Nói như vậy thì cách nói trước là hợp lý.

Hỏi: Định Vô tướng này là gia hạnh đạt được, hay là lìa nhiễm đạt được?

Đáp: Là gia hạnh đạt được chứ không phải là lìa nhiễm đạt được,

bởi vì lúc lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba thì không đạt được. Nếu lìa nhiệm đạt được thì lúc Thánh giả lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba cũng phải đạt được, vậy thì không nên gọi là Định của dị sinh.

Hỏi: Định Vô tướng này cũng đạt được ở quá khứ-tu ở vị lai chăng?

Đáp: Có người nói: Không thể như vậy, chỉ riêng Định có tâm có thể có điều này, không phải là đối với Định không có tâm mà có nghĩa đạt được do tu. Hoặc là đưa ra cách nói này: Định trong sát-na thứ nhất chỉ thành tựu hiện tại, Định trong những sát-na khác thành tựu quá khứ-hiện tại, rời khỏi Định này rồi chỉ thành tựu quá khứ.

Có người nói: Định này có tu vị lai, bởi vì pháp do gia hạnh đạt được có tu vị lai, cho nên Định này chắc chắn nhờ vào lực tác ý gia hạnh cao nhất mà đạt được, tại sao không có tu vị lai? Hoặc là đưa ra cách nói này: Định trong sát-na thứ nhất thành tựu vị lai-hiện tại, Định trong những sát-na khác thành tựu ba đời, rời khỏi Định này rồi thành tựu quá khứ-vị lai.

Hỏi: Nếu như có tâm-có đạt được do tu, lúc Thánh giả lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba với đạo vô gián thứ chín, thì như đạt được Tĩnh lự thứ tư cùng với quyền thuộc cũng phải đạt được Định này, vậy thì không nên gọi là Định của dị sinh?

Đáp: Trước đây nói Định này chỉ có gia hạnh đạt được, vì vậy lúc dị sinh và Thánh giả lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba đều không đạt được. Chỉ có các dị sinh lìa nhiệm ấy rồi, dùng lực gia hạnh thì mới đạt được, vì vậy không có lỗi gì.

Nói như vậy thì phải như cách nói thứ nhất, bởi vì Định có tâm thì có thể tu vị lai, Định này không có tâm thì không có nghĩa về tu vị lai, do đó quá khứ cũng không có lý đạt được. Như luật nghi Biệt giải thoát, điều này cũng như vậy.

Hỏi: Định Vô tướng này có thối chuyển hay không?

Đáp: Định này không có thối chuyển. Tại sao biết như vậy? Bởi vì từng nghe: “Có Tỳ kheo đạt được Định Vô tướng, rời khỏi Định này rồi các căn vắng lặng, oai nghi đi đứng-nói năng trò chuyện-khoác mặc y phục, tiếp nhận các thức ăn uống, thấy đều tướng tận kỹ càng. Có vị A-la-hán trước đó đạt được Nguyên trí, thấy rồi nghĩ rằng: Người thiện nam này, chắc chắn đạt được pháp thù thắng, mình nên quán xét phạm vi mà người ấy đã chứng! Nghĩ rồi tiến vào Định dùng lực của Nguyên trí thấy Tỳ kheo ấy đạt được Định Vô tướng, liền từ trong Định đứng dậy mà nói với Tỳ kheo ấy rằng: Pháp mà ông đã chứng rất là sai trái,

tại sao gặp kho báu công đức của Phật mà rời bỏ, để lầm lẫn chọn lấy pháp Định xấu xa thuộc pháp Học của ngoại đạo như vậy? Nay ông cần phải lập tức rời bỏ! Tỳ kheo nghe rồi tác ý rời bỏ, nhưng Định này bám theo không thể nào rời ra được, thậm chí bỏ đạo trở về nhà cũng không thể rời ra được, sau đó mạng chung rồi sinh đến cõi trời Vô tướng.” Vì vậy biết rằng Định này không có thể thối chuyển.

Phái Thí Dụ nói: “Định này có thối chuyển, bởi vì tất cả các nghiệp đều có thể chuyển, thậm chí là nghiệp vô gián nếu gặp được duyên thù thắng thì cũng có nghĩa về chuyển. Nếu nghiệp vô gián không có thể chuyển, thì lẽ ra không có ai có thể vượt qua nghiệp nhân và quả báo thứ nhất (đệ nhất hữu).”

Nói như vậy thì cách nói trước là hợp lý.

Hỏi: Định Vô tướng này đối với Chúng đồng phần, là có thể dẫn dắt, hay là chỉ đầy đủ?

Đáp: Chỉ có thể đầy đủ chứ không có thể dẫn dắt, bởi vì Chúng đồng phần chỉ do nghiệp dẫn dắt, mà Định này không phải là nghiệp.

Hỏi: Định Vô tướng này là nhận lấy thuận theo pháp hiện tại, là nhận lấy thuận theo đời kế tiếp, là nhận lấy thuận theo đời kế tiếp thứ hai, hay là nhận lấy thuận theo không nhất định?

Đáp: Chỉ nhận lấy thuận theo pháp của đời kế tiếp, không phải là nhận lấy thuận theo pháp hiện tại... Không phải là nhận lấy thuận theo pháp hiện tại, bởi vì ở nơi khác tu Định này rồi sinh đến cõi trời Vô tướng mới mang lại quả. Không phải là nhận lấy thuận theo đời kế tiếp thứ hai, bởi vì Định này mạnh mẽ sắc bén nhanh chóng mang lại quả. Không phải là nhận lấy thuận theo không nhất định, bởi vì không có thể thối chuyển.

Hỏi: Định này ở nơi nào nhận lấy quả dị thực nào?

Đáp: Ở cõi trời Vô tướng nhận lấy quả dị thực của năm Uẩn.

Tiến vào Định Diệt tận có mấy căn diệt? Cho đến nói rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì ngăn chặn tông chỉ của người khác để hiển bày về nghĩa lý của mình. Đó là Luận sư Phân Biệt thuộc phái Thí Dụ chấp rằng: Định Diệt tận là tâm vi tế, không thể diệt được. Vị ấy nói không có hữu tình nào mà không có sắc, cũng không có Định nào mà không có tâm. Nếu Định không có tâm thì Mạng căn phải đoạn dứt, nên gọi là chết chứ không nói là thuộc về Định. Vì ngăn chặn ý chấp ấy để hiển bày về Định Diệt tận hoàn toàn không có tâm. Có người chấp: Định này tuy không có tâm, nhưng lìa nhiễm cõi Sắc thì có thể hiện khởi, bởi vì cõi

như nhau. Vì ngăn chặn ý chấp ấy để hiển bày về Định Diệt tận căn phải lìa nhiễm của Vô sở hữu xứ mới có thể hiện rõ trước mắt, bởi vì tâm của Phi tướng phi phi tướng xứ làm Đẳng vô gián duyên.

Vì vậy Tôn giả Thế Hữu nói rằng: “Thế nào là Định Diệt tận? Đó là đã lìa nhiễm của Vô sở hữu xứ, tác ý dừng lại Tướng làm đầu tiên, diệt hết tâm-tâm sở pháp, đó gọi là Định Diệt tận. Bởi vì nhân duyên này, cho nên soạn ra phần luận này.”

Hỏi: Tiến vào Định Diệt tận có mấy căn diệt?

Đáp: Bảy căn, đó là Ý căn-Xả căn và năm căn như Tín...

Hỏi: Tâm-tâm sở hệ thuộc nơi nào diệt đi?

Đáp: Hệ thuộc cõi Vô sắc, đây là dựa vào tướng chung thuộc chủng loại của cõi mà nói, nhưng chỉ hệ thuộc vào Phi tướng phi phi tướng xứ.

Hỏi: Rời khỏi Định Diệt tận có mấy căn hiện rõ trước mắt?

Đáp: Hoặc là bảy, hoặc là tám, tâm hữu lậu là bảy, tâm vô lậu là tám. Nghĩa là nếu tâm thuộc Phi tướng phi phi tướng xứ rời khỏi, thì bảy căn hiện rõ ở trước mắt, như trước nói. Nếu tâm thuộc Vô sở hữu xứ rời khỏi, thì tám căn hiện rõ ở trước mắt, đó là bảy căn trước và Dĩ tri căn-Cụ tri căn tùy theo một căn.

Hỏi: Tâm-tâm sở hệ thuộc nơi nào hiện rõ trước mắt?

Đáp: Hoặc là hệ thuộc cõi Vô sắc, hoặc là không hệ thuộc. Nghĩa là nếu tâm thuộc Phi tướng phi phi tướng xứ rời khỏi thì hệ thuộc cõi Vô sắc, nếu tâm thuộc Vô sở hữu xứ rời khỏi thì không hệ thuộc. Vì vậy mà nói chứng được Định Diệt tận thì quyết định là không có tâm. Bởi vì lúc tiến vào Định, chỉ nói đến các căn và tâm-tâm sở pháp diệt đi, mà không nói đến khởi lên; vào lúc rời khỏi Định, chỉ nói đến các căn và tâm-tâm sở pháp khởi lên, mà không nói đến diệt đi.

Hỏi: Tự tánh của Định Diệt tận là gì?

Đáp: Hành uẩn không tương ưng làm tánh, là do Định ấy thấu nhiếp. Cõi thì thuộc về cõi Vô sắc, địa thì thuộc về địa Căn bản của Phi tướng phi phi tướng xứ.

Hỏi: Vì sao địa dưới không có Định này?

Đáp: Bởi vì không phải là ruộng đất, không phải là đồ dựng, cho đến nói rộng ra. Vả lại, đạt được Định Diệt tận bởi vì diệt hết tâm-tâm sở vi tế nhất, địa dưới không thuận theo diệt hết tâm-tâm sở vi tế nhất.

Hỏi: Vì sao Phi tướng phi phi tướng xứ thuận theo diệt hết tâm-tâm sở vi tế nhất, chứ không phải là địa dưới?

Đáp: Những người muốn tiến vào Định ấy, đầu tiên khởi lên tâm

thiện của cõi Dục, tiếp theo tiến vào Tĩnh lự thứ nhất, tiếp theo tiến vào Tĩnh lự thứ hai, như vậy cho đến tiến vào Vô sở hữu xứ, tiếp theo tiến vào Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Đối với tâm thuộc phẩm Thượng-Trung-Hạ của Phi tưởng phi phi tưởng xứ, từ phẩm Thượng tiến vào phẩm Trung, từ phẩm Trung tiến vào phẩm Hạ, tâm thuộc phẩm Hạ đoạn hết, tiến vào Định Diệt tận. Thí dụ đã nói như trước nên biết. Vì vậy Định này chỉ thuộc về Phi tưởng phi phi tưởng xứ.

Vả lại, các địa dưới đều gọi là Hữu tướng, hành tướng thô động khó có thể dừng lại; địa này gọi là Phi tưởng phi phi tưởng, hành tướng vi tế dễ dàng có thể dừng lại. Vì vậy trong địa dưới không có Định Diệt tận.

Có người nói: Hai Định đều không có tâm, cho nên đều thiết lập ở phạm vi của một cõi, nghĩa là Định Vô tướng thiết lập ở phạm vi của cõi có Sắc, Định Diệt tận thiết lập ở phạm vi của cõi không có Sắc.

Có người nói: Hai Định đều không có tâm, cho nên đều thiết lập ở phạm vi của một địa, nghĩa là Định Vô tướng thiết lập dựa vào phạm vi của địa có Sắc, Định Diệt tận thiết lập dựa vào phạm vi của địa không có Sắc.

Có người nói: Hai Định đều không có tâm, cho nên đều thiết lập ở phạm vi của một tụ, nghĩa là Định Vô tướng thiết lập ở phạm vi của tụ Đại chủng sở tạo sắc, Định Diệt tận thiết lập ở phạm vi của tụ Tâm-tâm sở pháp.

Có người nói: Tất cả các địa đều có hai loại lỗi lầm:

1. Lỗi lầm do tham dục.
2. Lỗi lầm do trú xứ.

Địa Tĩnh lự thứ nhất có lỗi lầm do tham dục, đó là Thánh đạo của địa mình; lỗi lầm do trú xứ, đó là Tĩnh lự thứ hai. Cho đến Vô sở hữu xứ có lỗi lầm do tham dục, đó là Thánh đạo của địa mình và địa dưới; lỗi lầm do trú xứ, đó là Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Phi tưởng phi phi tưởng xứ có lỗi lầm do tham dục, đó là Thánh đạo của địa dưới; lỗi lầm do trú xứ, đó là Đăng chí Diệt tận. Nếu địa dưới có Định Diệt tận, thì các địa dưới phải có ba loại lỗi lầm, hoặc là hai loại lỗi lầm; Phi tưởng phi phi tưởng xứ chỉ có một loại lỗi lầm. Bởi vì không có lỗi lầm không bình đẳng như vậy, cho nên Định Diệt tận không phải là có ở địa dưới.

Có người nói: Định này do hai nhân duyên mà thiết lập làm giải thoát:

1. Rời bỏ tất cả sở duyên.
2. Đoạn hết giới hạn của tâm.

Nếu địa dưới có Định Diệt tận, thì không phải là rời bỏ tất cả sở duyên, bởi vì chưa buông bỏ sở duyên phía trên; cũng không thể nói là đoạn hết giới hạn của tâm, bởi vì đoạn hết tâm trung gian không phải là giới hạn.

Có người nói: Bởi vì Định này là phần sau cuối trong thứ tự của Định, cho nên cần phải thuận theo Phi tướng phi phi tướng xứ không gián đoạn mà tiến vào.

Bởi vì những nhân duyên như vậy, cho nên ở các địa dưới không có Định Diệt tận, chỉ có ở cõi Hữu Đảnh.

Như Đức Thế Tôn nói: “Như thế nào gọi là Đẳng chí Diệt tận? Đó là bởi vì vượt qua tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, trú đầy đủ trong Tướng-Thọ diệt-Thân tác chứng.”

Hỏi: Đẳng chí Diệt tận tức là hệ thuộc Phi tướng phi phi tướng xứ, vì sao Đức Phật nói là vượt qua tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ?

Đáp: Tuy chính là hệ thuộc cõi ấy, nhưng mà vắng lặng hơn hẳn, cho nên Đức Phật nói là vượt qua cõi ấy. Ví như chốn A-luyện-nhã gần bên thôn xóm, tuy chính là trong phạm vi thôn xóm, nhưng cũng bởi vì vắng lặng cho nên nói là tách lìa thôn xóm.

Lại có hai loại Phi tướng phi phi tướng xứ:

1. Có tâm.
2. Không có tâm.

Bởi vì vượt qua tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, là dựa vào Phi tướng phi phi tướng có tâm mà nói; trú đầy đủ trong Tướng-Thọ diệt-Thân tác chứng, là dựa vào Phi tướng phi phi tướng xứ không có tâm mà nói. Như có tâm-không có tâm, tương ứng-không tương ứng, có sở y-không có sở y, có hành tướng-không có hành tướng, có tác ý-không có tác ý, có sở duyên-không có sở duyên, nên biết cũng như vậy.

Lại có hai loại Phi tướng phi phi tướng xứ:

1. Nhiễm ô.
2. Không nhiễm ô.

Bởi vì vượt qua tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, là dựa vào nhiễm ô mà nói; trú đầy đủ trong Tướng-Thọ diệt-Thân tác chứng, là dựa vào không nhiễm ô mà nói. Như nhiễm ô-không nhiễm ô, do kiến mà đoạn-do tu mà đoạn, cũng như vậy.

Lại có hai loại Phi tướng phi phi tướng xứ:

1. Đã từng đạt được.
2. Chưa từng đạt được.

Bởi vì vượt qua tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, là dựa vào đã

từng đạt được mà nói; trú đầy đủ trong Tướng-Thọ diệt-Thân tác chứng, là dựa vào chưa từng đạt được mà nói. Như đã từng đạt được-chưa từng đạt được, cộng-bất cộng cũng như vậy.

Lại có hai loại Phi tướng phi phi tướng xứ:

1. Là nhiệm đạt được.
2. Gia hạnh đạt được.

Bởi vì vượt qua tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, là dựa vào lìa nhiệm đạt được mà nói; trú đầy đủ trong Tướng-Thọ diệt-Thân tác chứng, là dựa vào gia hạnh đạt được mà nói.

Lại dựa vào địa theo thứ tự vượt qua mà nói, vượt qua tất cả Vô sở hữu xứ. Tiến vào trú đầy đủ trong Phi tướng phi phi tướng xứ, là dựa vào vượt qua tham dục của địa dưới mà nói, bởi vì vượt qua tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ; trú đầy đủ trong Tướng-Thọ diệt-Thân tác chứng, là vượt qua trú xứ có tâm của địa mình mà nói.

Hỏi: Những người Vô học, có thể nói là vượt qua tất cả Phi tướng phi phi tướng xứ, bởi vì họ vượt qua đầy đủ hai loại tham dục và trú xứ của cõi Hữu Đảnh; những người Học ở cõi ấy chỉ có một loại vượt qua, làm sao có thể nói là vượt qua tất cả?

Đáp: Tất cả có hai loại:

1. Tất cả của tất cả;
2. Tất cả của phần ít.

Trong này, người Học dựa vào phần ít mà nói, cho nên không có lỗi.

Có người nói: Trong này chỉ dựa vào vượt qua trú xứ mà nói, nghĩa là những người Học tuy đối với tham dục do tu mà đoạn của cõi Hữu Đảnh chưa có thể vượt qua tất cả, nhưng đối với trú xứ của cõi Hữu Đảnh thì có thể vượt qua tất cả.

Có người nói: Trong này dựa vào tạm thời vượt qua mà nói, nghĩa là những người Học tạm thời vượt qua tất cả phần vị có tâm, bởi vì cõi Hữu Đảnh rời khỏi có tâm-tiến vào không có tâm.

Hỏi: Trong Định Diệt tận, diệt hết tất cả tâm-tâm sở pháp, vì sao chỉ nói đến Tướng-Thọ diệt chứ không nói đến tâm...?

Đáp: Phái Thí Dụ nói: Định này có tâm, chỉ diệt Tướng-Thọ.

Hỏi: Nay không hỏi về điều đó, chỉ hỏi là nói không có tâm thì vì sao như vậy?

Đáp: Nói đến Tướng-Thọ diệt là hiển bày về loại khác cũng diệt, bởi vì không phải là pháp tương ứng khác tách lìa Tướng-Thọ mà khởi lên.

Có người nói: Trong này nói đến pháp mạnh nhất, bởi vì các phẩm tâm thì Tướng-Thọ là mạnh nhất, bởi vì diệt hơn hẳn cho nên pháp khác cũng diệt theo.

Có người nói: Bởi vì trong này nêu rõ về môn loại-nêu rõ về phương thức-nêu rõ về nẻo tiến vào, nghĩa là trong tụ tâm có loại là tánh của căn, có loại không phải là tánh của căn. Nếu nói về Thọ thì nên biết đã nói đến loại là tánh của căn, nếu nói về Tướng thì nên biết đã nói đến loại không phải là tánh của căn. Như tánh của căn-không phải là tánh của căn, có minh-không có minh, có hiện thấy-không có hiện thấy, nên quán sát-không nên quán sát, vi diệu-không phải là vi diệu, tôn quý-không phải là tôn quý, thù thắng-không phải là thù thắng, nên biết cũng như vậy.

Có người nói: Tướng-Thọ là pháp mà các Sư Du-già hết sức lo sợ chán ngán. Bởi vì lực của Thọ mà khiến cho các hữu tình cõi Sắc phải chịu đựng tai họa, bởi vì lực của Tướng mà khiến cho các hữu tình cõi Vô sắc phải chịu đựng tai họa, vì vậy Đức Thế Tôn nói đến Tướng-Thọ diệt.

Có người nói: Tướng-Thọ hơn hẳn trong hai cõi, Thọ hơn hẳn ở trong cõi Sắc, Tướng hơn hẳn ở trong cõi Vô sắc.

Có người nói: Bởi vì Thọ mà đắm mê vui thích, bởi vì Tướng mà chấp trước điên đảo, khiến cho các hữu tình luân hồi trong sinh tử, nhận chịu mọi điều khổ não.

Có người nói: Tướng-Thọ khác nhau mà lập ra Uẩn và lập ra Thức trú.

Có người nói: Tướng-Thọ có thể dấy khởi hai loại phiền não là Ái và Kiến, bởi vì lực của Thọ cho nên dấy khởi Ái, bởi vì lực của Tướng cho nên dấy khởi Kiến, tất cả phiền não lấy hai loại này làm đầu.

Có người nói: Tướng-Thọ là hai căn tranh chấp, do Thọ mà đắm say các dục lạc, khiến cho hàng tại gia khởi lên những sự đấu tranh; do Tướng mà đắm say các kiến giải, khiến cho hàng xuất gia khởi lên những sự đấu tranh. Như hai căn tranh chấp, hai phía, hai mũi tên, hai hý luận, hai ngã sở, hai tạp nhiễm, nên biết cũng như vậy.

Có người nói: Bởi vì hành giả chán ghét Tướng-Thọ, cho nên tiến vào Định Diệt tận. Do nghĩa như vậy cho nên Đức Phật chỉ nói diệt hai pháp này.

Như luận Thi Thiết nói: “Vì sao gia hạnh khởi lên Đẳng chí về Diệt? Đó là người bắt đầu sự nghiệp tu tập, đối với tất cả các hành không tạo tác gia hạnh, không muốn tư duy về những gì mình vốn có,

Tướng-Thọ chưa sinh khởi nên làm cho không sinh khởi, Tướng-Thọ đã sinh khởi nên làm cho nhanh chóng diệt đi. Nếu vào lúc bấy giờ tất cả Tướng-Thọ chưa sinh khởi thì không sinh khởi, đã sinh khởi thì diệt đi, đó gọi là Diệt. Vì sao Diệt này gọi là Đẳng chí? Đó là đối với pháp Diệt tự tại hiện thấy không có chướng ngại-không có trái ngược, do tự thân mà chứng được cho nên gọi là Đẳng chí. Bởi vì điều này cho nên Đức Thế Tôn nói là Diệt chỉ có một sát-na, Đẳng chí thì nối tiếp nhau.”

Hỏi: Khiến cho tâm bình đẳng gọi là Đẳng chí, trong Định này không có tâm thì vì sao gọi là Đẳng chí?

Đáp: Đẳng chí có hai loại:

1. Khiến cho tâm bình đẳng.
2. Khiến cho Đại chủng bình đẳng.

Định Vô tướng-Diệt tận, tuy đoạn tâm bình đẳng khiến cho không nối tiếp nhau, mà dẫn dắt Đại chủng bình đẳng khiến cho hiện rõ ở trước mắt, cho nên gọi là Đẳng chí.

Hỏi: Vì sao trong hai Định không có tâm, chỉ riêng Định Diệt tận thiết lập làm Giải thoát chứ không phải là Định Vô tướng?

Đáp: Hiếp Tôn giả nói: “Đức Phật thông suốt rõ ràng đến tận cùng Thế tướng và tác dụng của các pháp, người khác không thể nào biết được. Nếu pháp có tướng Giải thoát thì sẽ thiết lập, không có thì không thiết lập.”

Lại nữa, Định Diệt tận chỉ có ở pháp bên trong, cho nên thiết lập Giải thoát; Định Vô tướng chỉ có ở pháp bên ngoài, cho nên không thiết lập Giải thoát. Như pháp bên trong-pháp bên ngoài, Thánh giả-dị sinh cũng như vậy.

Lại nữa, Định Diệt tận chỉ rời bỏ tạp nhiễm-hướng về thanh tịnh, trong sự nối tiếp nhau có thể đạt được, cho nên thiết lập Giải thoát; Định Vô tướng chỉ rời bỏ thanh tịnh-hướng về tạp nhiễm, trong sự nối tiếp nhau có thể đạt được, cho nên không thiết lập Giải thoát. Như rời bỏ tạp nhiễm-hướng về tạp nhiễm, rời bỏ sinh tử-hướng về sinh tử, rời bỏ lưu chuyển-hướng về lưu chuyển, nên biết cũng như vậy.

Lại nữa, Định Diệt tận chỉ rời bỏ Ngã kiến-hướng về không có Ngã kiến, trong sự nối tiếp nhau có thể đạt được, cho nên thiết lập Giải thoát; Định Vô tướng chỉ rời bỏ không có Ngã kiến-hướng về Ngã kiến, trong sự nối tiếp nhau có thể đạt được, cho nên không thiết lập Giải thoát.

Lại nữa, Định Diệt tận chỉ rời bỏ Tát-ca-da kiến, hướng về quán Không, trong sự nối tiếp nhau có thể đạt được, cho nên thiết lập Giải

thoát; Định Vô tướng chỉ rời bỏ quán Không, hướng về Tát-ca-da kiến, trong sự nối tiếp nhau có thể đạt được, cho nên không thiết lập Giải thoát.

Lại nữa, trước đây nói Định Diệt tận do hai nhân duyên cho nên thiết lập làm Giải thoát:

1. Rời bỏ tất cả sở duyên.
2. Đoạn hết giới hạn của tâm.

Định Vô tướng thì cả hai việc đều không có, vì vậy không thiết lập.

Lại nữa, Định Diệt tận chỉ ngăn cản các cõi-các nẻo-các sinh loại, trong sự nối tiếp nhau có thể đạt được, cho nên thiết lập Giải thoát; Định Vô tướng chỉ không ngăn cản các cõi-các nẻo-các sinh loại, trong sự nối tiếp nhau có thể đạt được, cho nên không thiết lập Giải thoát.

Lại nữa, rời bỏ các nghiệp nhân-quả báo gọi là Giải thoát, Định Diệt tận rời bỏ các cõi-các nẻo-các sinh loại, giác ngộ sinh tử lưu chuyển; Định Vô tướng thì không như vậy.

Bởi vì những duyên này, cho nên trong hai Định không có tâm, chỉ riêng Định Diệt tận thiết lập làm Giải thoát chứ không phải là Định Vô tướng.

Hỏi: Định Vô tướng và Định Diệt tận có gì sai biệt?

Đáp: Tên gọi tức là sai biệt, gọi là Định Vô tướng, gọi là Định Diệt tận.

Lại nữa, cõi cũng có sai biệt, Định Vô tướng hệ thuộc cõi Sắc, Định Diệt tận hệ thuộc cõi Vô sắc.

Lại nữa, địa cũng có sai biệt, Định Vô tướng thuộc về Tĩnh lực thứ tư, Định Diệt tận thuộc về Phi tướng phi phi tướng xứ.

Lại nữa, nối tiếp nhau cũng có sai biệt, Định Vô tướng thuộc về sự nối tiếp nhau của dị sinh, Định Diệt tận thuộc về sự nối tiếp nhau của Thánh giả.

Lại nữa, lúc tiến vào Định Vô tướng thì dấy lên Tướng rời khỏi, lúc tiến vào Định Diệt tận thì dấy lên Tướng dừng lại.

Lại nữa, lúc tiến vào Định Vô tướng thì chỉ chán ngán đối với Tướng, lúc tiến vào Định Diệt tận thì chán ngán cả Tướng và Thọ.

Lại nữa, lúc tiến vào Định Vô tướng thì chỉ muốn diệt Tướng, lúc tiến vào Định Diệt tận thì muốn diệt cả Tướng và Thọ.

Lại nữa, lúc tiến vào Định Vô tướng thì diệt tâm-tâm sở pháp hệ thuộc cõi Sắc, lúc tiến vào Định Diệt tận thì diệt tâm-tâm sở pháp hệ thuộc cõi Vô sắc.

Lại nữa, lúc tiến vào Định Vô tướng thì diệt tâm-tâm sở pháp của Tịch lự thứ tư, lúc tiến vào Định Diệt tận thì diệt tâm-tâm sở pháp của Phi tướng phi phi tướng xứ.

Lại nữa, Định Vô tướng dẫn đến dị thực của cõi Sắc, Định Diệt tận dẫn đến dị thực của cõi Vô sắc.

Lại nữa, Định Vô tướng dẫn đến dị thực của Tịch lự thứ tư, Định Diệt tận dẫn đến dị thực của Phi tướng phi phi tướng xứ.

Lại nữa, Định Vô tướng chỉ thuận theo sinh ra mà nhận lấy dị thực, Định Diệt tận thuận theo sau khi sinh ra không nhất định nhận lấy dị thực, cho nên có sai biệt.

Tôn giả Thế Hữu đưa ra câu hỏi này: “Định Vô tướng và Định Diệt tận sai biệt thế nào?”

Trả lời: Một loại gọi là Định Vô tướng, một loại gọi là Định Diệt tận, cho nên có sai biệt. Lại nữa, cõi-địa-nối tiếp nhau-dấy lên tướng-chán ngán-mong muốn-đã diệt-dị thực, đều có sai biệt, nói rộng ra như trên. Lại nữa, dị sinh tiến vào Định Vô tướng cảm đến quả của cõi Vô tướng, Thánh giả tiến vào Định Diệt tận cảm đến quả của cõi Hữu Đảnh. Lại nữa, Định Vô tướng khiến cho các dị sinh nhận lấy quả dị thực của cõi Sắc, Định Diệt tận khiến cho những người Học nhận lấy quả dị thực của cõi Vô sắc, khiến cho người Vô học nhận lấy quả đẳng lưu của cõi Vô sắc. Đó gọi là sự sai biệt giữa Định Vô tướng và Định Diệt tận.”

Hỏi: Trong tám Giải thoát vì sao Đức Thế Tôn chỉ nói Giải thoát thứ ba-thứ tám gọi là Thân tác chứng, chứ không phải là loại khác? Như trong kinh nói: “Tịnh giải thoát Thân tác chứng, Tướng-Thọ diệt giải thoát Thân tác chứng.”

Đáp: Có kinh khác đối với tám Giải thoát, Đức Thế Tôn đều nói là Thân tác chứng. Như trong kinh Đại Nhân Duyên, Đức Phật đối với tám Giải thoát, tất cả đều nói là trú đầy đủ trong Thân tác chứng.

Hỏi: Tuy trong một số kinh đối với tám Giải thoát nói là Thân tác chứng, nhưng ở trong nhiều kinh chỉ nói hai loại gọi là Thân tác chứng, vì sao như vậy?

Đáp: Hai loại Giải thoát này có danh-nghĩa thù thắng nhất trong tám loại Giải thoát, cho nên chỉ nói đến hai loại.

Có người nói: Bởi vì hai loại Giải thoát này đều dùng công lực của gia hạnh mà chứng.

Có người nói: Hai loại này đều ở phạm vi của một cõi, đó là Tịnh giải thoát ở phạm vi của cõi Sắc, Tướng-Thọ diệt giải thoát ở phạm vi

của cõi Vô sắc.

Có người nói: Hai Giải thoát này đều ở phạm vi của một địa, đó là Tịnh giải thoát thuộc về phạm vi của Tĩnh lự thứ tư, Tưởng-Thọ diệt giải thoát thuộc về phạm vi của Phi tưởng phi phi tưởng xứ.

Có người nói: Tịnh giải thoát đối với phạm vi của tụ sắc do Đại chủng đã tạo ra mà thiết lập, Tưởng-Thọ diệt giải thoát đối với phạm vi của tụ tâm-tâm sở pháp mà thiết lập.

Có người nói: Tịnh giải thoát tuy giữ lấy tướng thanh tịnh của sắc, mà không khởi lên phiền não, bởi vì thù thắng. Đức Thế Tôn an lập Thân tác chứng gọi là Tưởng-Thọ diệt giải thoát, bởi vì không có tâm. Thuộc về thân chứ không phải là tâm, do lực của thân mà khởi lên chứ không phải là lực của tâm, vì vậy Đức Thế Tôn nói là Thân chứng.

Có người nói: Ở trong kinh nói tám Giải thoát là Thân tác chứng, đều bởi vì hai Giải thoát này cho nên được gọi là Thân chứng.

Bởi vì những nghĩa này, cho nên chỉ có hai loại nói là Thân tác chứng.

Cụ túc trú (trú đầy đủ), có nhiều nơi nói đến thanh âm Cụ túc trú, đó là hoặc có nơi đối với phần ít của Sắc uẩn nói là Cụ túc trú, hoặc có nơi đối với năm Uẩn thiện nói là Cụ túc trú, hoặc có nơi đối với bốn Uẩn thiện nói là Cụ túc trú, hoặc có nơi đối với một phần của Hành uẩn không tương ứng nói là Cụ túc trú, hoặc có nơi đối với Niết-bàn tịch diệt nói là Cụ túc trú.

Đối với phần ít của Sắc uẩn nói là Cụ túc trú, như bài kệ nói:

“Đối với diệu Tuệ và Thánh giáo, an trú đầy đủ trong Thi-la,

Tất cả đều thật sự hiền thiện, kho tàng quý báu nhiều công đức.”

Đối với năm Uẩn thiện nói là Cụ túc trú, như nói: “Trú đầy đủ trong Tĩnh lự thứ nhất cho đến Tĩnh lự thứ tư.” Đối với bốn Uẩn thiện nói là Cụ túc trú, như nói: “Trú đầy đủ trong Không vô biên xứ cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ.” Đối với một phần của Hành uẩn không tương ứng nói là Cụ túc trú, như trong tám Giải thoát này, nói trú đầy đủ trong Tưởng-Thọ diệt giải thoát Thân tác chứng. Đối với Niết-bàn tịch diệt nói là Cụ túc trú, như nói: “Trú đầy đủ vào Niết-bàn Thân tác chứng.”

Hỏi: Định Diệt tận có mấy chủng loại?

Đáp: Có người nói: Có bốn, đó là người có đủ phiền não (cụ phược) đã khởi lên, người lìa ba phẩm Thượng đã khởi lên, người lìa ba phẩm Trung đã khởi lên, người lìa ba phẩm Hạ đã khởi lên, bởi vì chủng loại khác nhau.

Lại có người nói: Bốn loại, đó là người lìa nhiễm thuộc phẩm sáu-bảy-tám-chín đã khởi lên, mỗi một phẩm lấy làm một loại. Người ấy nói bởi vì người có đủ phiền não, cho đến người lìa nhiễm thuộc phẩm năm, đều chưa có thể khởi lên Định này.

Có người nói: Định này có chín loại, đó là người lìa phẩm Thượng Thượng đã khởi lên, cho đến người lìa phẩm Hạ Hạ đã khởi lên, bởi vì chỉ riêng người có đủ phiền não không có thể khởi lên.

Có người nói: Định này có mười loại, đó là người có đủ phiền não đã khởi lên, cho đến người lìa phẩm Hạ Hạ đã khởi lên.

Hỏi: Nếu người có đủ phiền não mà có thể khởi lên Định này, thì các loại dị sinh vì sao không có thể khởi lên?

Đáp: Phiền não có hai loại, một là do kiến mà đoạn, hai là do tu mà đoạn. Ở trong cõi Hữu Đảnh, nếu thiếu phiền não do kiến mà đoạn, có đủ phiền não do tu mà đoạn, thì có thể khởi lên Định này, có đủ hai loại phiền não thì không có thể khởi lên.

Nói như vậy thì Định Diệt tận này có mười một loại, đó là người có đủ phiền não đã khởi lên, người lìa phẩm Thượng Thượng đã khởi lên, cho đến người lìa phẩm Hạ Hạ đã khởi lên, A-la-hán Thời giải thoát luyện căn đạt được Bất động đã khởi lên.

Hỏi: Thể của mười một loại này có khác nhau chăng?

Đáp: Có người nói: Không khác.

Hỏi: Nếu như vậy thì tại sao nói là mười một?

Đáp: Do phần vị khác nhau chứ không phải là Thể có khác nhau.

Có người nói: Thể của mười một loại này đều khác nhau.

Hỏi: Nếu như vậy thì người có đủ phiền não đã khởi lên, cho đến A-la-hán Thời giải thoát luyện căn đạt được Bất động đã khởi lên, sai biệt như thế nào?

Đáp: Có người vào lúc có đủ phiền não khởi lên Định Diệt tận, chính người ấy vào lúc tiến lên đoạn nhiễm thuộc một phẩm, lại khởi lên Định Diệt tận, người ấy vào lúc bấy giờ, trước đây đã khởi lên là đạt được mà không thuộc về thân, thành tựu mà không hiện rõ trước mắt; nay đã khởi lên là đạt được mà cũng thuộc về thân, thành tựu mà cũng hiện rõ trước mắt. Chính người ấy cho đến từ Thời giải thoát luyện căn đạt được Bất động, người ấy vào lúc bấy giờ ở trong các phần vị trước đã khởi lên Định Diệt tận, đạt được mà không thuộc về thân, thành tựu mà không hiện rõ trước mắt; nay ở phần vị Bất động đã khởi lên Định Diệt tận, đạt được cũng thuộc về thân, thành tựu cũng hiện rõ trước mắt. Vì vậy nên biết là Thể và chủng loại đều khác nhau.

Hỏi: Định này có chủng loại khác nhau về phẩm Thượng-Trung-Hạ hay không? Nếu có thì luận Thi Thiết nói nên hiểu thế nào? Như luận ấy nói: “Diệt không có sai biệt.” Nếu không có thì Phật-Độc giác-Thanh văn đã khởi lên không có hơn-kém hay sao?

Đáp: Có người nói: Định này không có Thượng-Trung-Hạ.

Hỏi: Luận Thi Thiết nói Diệt không có sai biệt, tuy đã dễ dàng hiểu được, nhưng Phật-Độc giác-Thanh văn đã khởi lên không có hơn-kém hay sao?

Đáp: Thế không có hơn-kém, bởi vì đều lấy diệt tâm-tâm sở làm tánh của Định ấy, nhưng bởi vì gia hạnh cho nên nói có sai biệt, nghĩa là Phật khởi lên Định này không nhờ vào gia hạnh, Độc giác nhờ vào gia hạnh bậc Hạ, Thanh văn nhờ vào gia hạnh bậc Trung-hoặc là bậc Thượng.

Nói như vậy thì Định Diệt tận này có phẩm loại Thượng-Trung-Hạ sai biệt.

Hỏi: Ba Thừa đã khởi lên có hơn-có kém, tuy đã dễ dàng hiểu được, nhưng luận Thi Thiết nói Diệt không có sai biệt nên hiểu thế nào?

Đáp: Dựa vào nghĩa có thể đoạn diệt tâm-tâm sở pháp không có sai biệt mà nói là không có sai biệt, nhưng Định Diệt tận là hữu vi, có Thượng-Trung-Hạ như pháp hữu vi khác, bởi vì tùy theo căn tánh-phần vị cho nên có khác nhau. Nghĩa là Phật đã đạt được là bậc Thượng, Độc giác đã đạt được là bậc Trung, Thanh văn đã đạt được là bậc Hạ. Trong Thanh văn Thừa có nhiều sai biệt, lại có phần vị Học có đủ phiền não mà khởi lên là Hạ Hạ, cho đến đoạn tám phẩm mà khởi lên là Thượng Thượng; trong phần vị Vô học, chủng tánh Thối pháp mà khởi lên là Hạ Hạ, cho đến mới đạt được chủng tánh Bất động mà khởi lên là Thượng Hạ, vốn có đạt được chủng tánh Bất động mà khởi lên là Thượng Trung, Thanh văn Ba-la-mật-đa mà khởi lên là Thượng Thượng. Căn tánh sai biệt trong mỗi một chủng tánh đã khởi lên, đều có phẩm loại Thượng-Trung-Hạ sai biệt, vì vậy Định Diệt tận có nhiều phẩm loại.

Hỏi: Định Diệt tận này lấy mấy pháp làm Thể?

Đáp: Có người nói: Định này lấy một pháp làm Thể, bởi vì nếu Diệt hiện rõ trước mắt thì gọi là không có tâm.

Hỏi: Vì sao Diệt trong một sát-na hiện rõ trước mắt thì gọi là không có tâm?

Đáp: Như Thọ trong một sát-na hiện rõ trước mắt thì gọi là có Thọ, Tưởng trong một sát-na hiện rõ trước mắt thì gọi là có Tưởng,

Thức trong một sát-na hiện rõ trước mắt thì gọi là có Thức, như vậy Diệt trong một sát-na hiện rõ trước mắt thì gọi là không có tâm, điều này có gì sai?

Có người nói: Định này lấy mười một pháp làm Thể, bởi vì Diệt mười pháp Đại địa và tâm.

Có người nói: Định này lấy hai mươi một pháp làm Thể, bởi vì Diệt mười pháp Đại địa-mười pháp Đại thiện địa và tâm.

Nói như vậy là hễ diệt bao nhiêu tâm-tâm sở pháp, thì có bấy nhiêu pháp hiện rõ trước mắt lấy làm Thể của Định này.

Hỏi: Tự tánh của Định Diệt tận này đã như vậy, tướng của Định ấy như thế nào?

Đáp: Tự Thể tức là tướng, tướng tức là tự Thể, bởi vì tất cả các pháp không thể nào tách rời Thể mà nói riêng về tướng của nó.

Tôn giả Thế Hữu đưa ra cách nói như vậy: “Định Diệt tận này lấy giải thoát làm tướng, cho nên đưa ra cách nói này: Trú trong Định này thì tâm-tâm sở pháp giải thoát, giải thoát hơn hẳn, giải thoát hơn hẳn cao nhất; lìa hệ thuộc, lìa hệ thuộc hơn hẳn, lìa hệ thuộc hơn hẳn cao nhất.”

Hỏi: Định này không có thể đoạn các phiền não, làm sao có thể nói là trú trong Định này thì tâm-tâm sở pháp giải thoát...?

Đáp: Trú trong Định này thì tâm-tâm sở pháp tạm thời được giải thoát, cho đến tạm thời lìa hệ thuộc hơn hẳn cao nhất, cho nên nói như vậy chứ không phải là nói Định này có thể đoạn các phiền não.

Có người nói như vậy: Nếu pháp lấy Tướng-Vi tế làm Nhân, thì Vi vi làm Đẳng vô gián, không đi cùng với pháp ấy, không phải là không thành tựu, đó gọi là giải thoát.

Hỏi: Đây là nói đến pháp nào?

Đáp: Có người nói: Đây là nói về Định Diệt tận.

Nếu đưa ra cách nói này: Đây là nói về Định Diệt tận, thì điều ấy nói Định này lấy Tướng-Vi tế làm Nhân, đó là một Nhân, tức là nhân Đồng loại; Vi vi cũng cùng làm Nhân, đó là một Nhân, tức là nhân Đồng loại, cũng cùng làm Đẳng vô gián duyên.

Nếu đưa ra cách nói này: Đây là nói về Định Diệt tận, thì điều ấy nên nói: Nếu pháp lấy Tướng-Vi tế làm Nhân, thì Vi vi làm Đẳng vô gián. Không nên nói: Không đi cùng với pháp ấy, bởi vì Định Diệt tận kia đang hiện rõ trước mắt. Nên nói: Không phải là không thành tựu, bởi vì lúc trú trong Định thì lúc ấy thành tựu về Định.

Có người nói: Đây là nói về tâm rời khỏi Định.

Nếu đưa ra cách nói này: Đây là nói về tâm rời khỏi Định, thì điều ấy nói tâm rời khỏi Định này lấy Tưởng-Vi tế làm Nhân, đó là một Nhân, tức là nhân Đồng loại; Vi vi cũng cùng làm Nhân, đó là một Nhân, tức là nhân Đồng loại, cũng cùng làm Đẳng vô gián duyên.

Nếu đưa ra cách nói này: Đây là nói về tâm rời khỏi Định, thì điều ấy nên nói: Nếu pháp lấy Tưởng-Vi tế làm Nhân, thì Vi vi làm Đẳng vô gián. Nên nói: Không đi cùng với pháp ấy, bởi vì lúc trú trong Định thì tâm rời khỏi Định ấy không hiện rõ trước mắt. Nên nói: Không phải là không thành tựu, bởi vì lúc trú trong Định thì lúc ấy thành tựu tâm rời khỏi Định.

Vì vậy chứng minh biết rằng đó là trước kia đạt được tâm rời khỏi Định.

Có người nói: Đây là nói về tâm tiến vào Định.

Nếu đưa ra cách nói này: Đây là nói về tâm tiến vào Định, thì điều

ấy nói: Tâm tiến vào Định này lấy Tướng làm Nhân, đó là một Nhân, tức là nhân Đồng loại; Vi vi cũng cùng làm Nhân, đó là một Nhân, tức là nhân Đồng loại, cũng cùng làm Đẳng vô gián duyên.

Nếu đưa ra cách nói này: Đây là nói về tâm tiến vào Định, thì điều ấy nên nói: Nếu pháp lấy Tướng làm Nhân, Vi tế làm Đẳng vô gián. Nên nói: Không đi cùng với pháp ấy, bởi vì lúc trú trong Định thì tâm tiến vào Định ấy không hiện rõ trước mắt. Nên nói: Không phải là không thành tựu, bởi vì lúc trú trong Định thì lúc ấy thành tựu tâm tiến vào Định.

